

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 10/2024/HS-ST

Ngày: 17/01/2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Ngọc Cường.

Ông Đinh Văn Luận.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Toán Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 151/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:06/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng K, sinh năm 1990, tại Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT: Thôn LH, xã TH, huyện TT, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K1, sinh năm 1963 và bà Đỗ Thị T (đã chết); gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án hình sự số 62/2020/HSST ngày 27/4/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và phạt bổ sung 10.000.000đ, đến nay bị cáo chưa chấp hành hình phạt bổ sung; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt tại điểm cầu thành phần.

*** Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Đăng K (do chỉ định):** Bà Nguyễn Thị H, luật sư thuộc Công ty Luật TNHH H, đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh; địa chỉ: Số nhà 76, đường Nguyễn Gia Thiều, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; có mặt tại điểm cầu trung tâm.

** Người chứng kiến:*

1. Anh Lục Minh G, sinh năm 1995; trú tại: Đội C17, xã TX, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên; vắng mặt.

2. Anh Đỗ Quốc C, sinh năm 1996; trú tại: Khu HĐ, phường VC, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

3. Anh Bùi Văn D, sinh năm 1990; trú tại: Thôn CT, xã AT, huyện LT, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

1. Ông Nguyễn Hữu Bình - Cán bộ phụ trách tin học thuộc TAND tỉnh Bắc Ninh; có mặt tại điểm cầu trung tâm.

2. Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt tại điểm cầu thành phần

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 30 phút ngày 06/9/2023, tại khu vực vòng xuyên nút giao Tây Nam thuộc Khu KL, phường VC, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an tỉnh Điện Biên và Công an phường VC bắt quả tang Nguyễn Đăng K, sinh năm 1990, trú tại thôn LH, xã TH, huyện TT, tỉnh Thanh Hóa có hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 hộp giấy, bên ngoài có ghi chữ “gửi SĐT: con rẻ 0346.407.816, cầu Khả Lễ, Bắc Ninh, 79607640”, mở hộp giấy ra bên trong có đựng nhiều quả dưa, trong đó có 01 quả dưa được khoét rỗng ruột, bên trong có chứa 02 bọc, mỗi bọc được bọc ngoài bằng vỏ bao cao su, bên trong mỗi bao cao su có 01 bọc được bọc bằng nilon màu hồng, trong cùng là chất bột màu trắng.

Lực lượng Công an tiến hành niêm phong 02 bọc được bọc bằng vỏ bao cao su, bên trong mỗi bọc là lớp nilon màu hồng chứa chất bột màu trắng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang trước sự chứng kiến của anh Lục Minh G, sinh năm 1995, trú tại Đội C17, xã TX, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên; anh Đỗ Quốc C, sinh năm 1996, trú tại khu HĐ, phường VC, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh và anh Bùi Văn D, sinh năm 1990, trú tại thôn CT, xã AT, huyện LT, tỉnh Bắc Ninh theo quy định.

Ngoài ra, lực lượng Công an còn tạm giữ của K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, lắp sim số 0346.407.816 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30, lắp sim số 0945.890.432.

Trên cơ sở quyết định trưng cầu giám định chất ma túy của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh, tại Bản Kết luận giám định số 1845 ngày 08/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong hai bọc nilon màu hồng (ngoài cùng là vỏ bao cao su) gửi giám định có khối lượng 73,9894 gam; là ma túy; loại ma túy; Heroine.*

Quá trình điều tra, xác định: Khoảng đầu tháng 9/2023, K đang ngồi uống nước tại quán nước thuộc xã Đông Yên, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để tìm việc làm thì gặp một người đàn ông giới thiệu tên là D1, khoảng hơn 30 tuổi, quê ở tỉnh Điện Biên (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể). D1 hỏi K “Có muốn kiếm tiền không” thì K trả lời “Có”, D1 lấy số điện thoại 0346.407.816 của K đồng thời cho K số 0971.519.620 của D1, hẹn khi nào có việc sẽ gọi cho K. Khoảng 21 giờ ngày 05/9/2023, D1 gọi điện bảo K đến gặp D1 tại khu vực ngã ba thuộc xã Đông Yên, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, K đồng ý. Khi gặp nhau, D1 bảo K sáng ngày 06/9/2023 đi nhận cho D1 01 thùng hàng chứa ma túy (D1 không nói cụ thể số lượng ma túy, loại ma túy) từ xe khách ở tỉnh Điện Biên chuyển xuống rồi mang về ngã ba xã Đông Yên giao cho D1, K đồng ý, D1 trả trước cho K 500.000 đồng tiền công. Đêm ngày 05/9/2023, xe khách Tống Giang, biển kiểm soát 27F-000.61 chạy tuyến Điện Biên - Quốc lộ 18 - Quảng Ninh do anh Lục Minh G là phụ xe đi đến quốc lộ 6, thuộc địa phận huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên thì có một người đàn ông không quen biết, đeo khẩu trang mang thùng hàng bằng giấy caton, bên ngoài có ghi chữ “gửi SĐT: con rể 0346407816, cầu Khả Lễ, Bắc Ninh, 79607640” gặp anh Giang bảo chuyển thùng hàng hoa quả về quê, khi nào đến khu vực cầu Khả Lễ, phường VC, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh thì gọi điện theo số điện thoại ghi trên thùng hàng sẽ có người ra nhận, anh Giang đồng ý. Khoảng 05 giờ ngày 06/9/2023, khi xe khách Tống Giang đi đến gần địa phận tỉnh Bắc Ninh thì anh Giang gọi điện đến số 0346.407.816 (của K) ghi trên thùng hàng, hẹn K ra nhận thùng hàng tại khu vực nút giao Tây Nam thuộc Khu KL, phường VC, thành phố B, K đồng ý và thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết từ huyện YênPhong đến nút giao Tây Nam để nhận thùng hàng. Đến nơi, K trả tiền cho người xe ôm rồi người xe ôm đi đâu không rõ, còn K ngồi đợi xe của anh Giang. Khi xe ô tô của anh Giang đến nút giao Tây Nam, anh Giang gặp và chuyển thùng hàng cho K. Khi K nhận thùng hàng và chuẩn bị mang thùng hàng về huyện Yên Phong giao

cho D1 thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra các điện thoại di động thu giữ của K, xác định: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, lắp sim số 0346.407.816: trong mục nhật ký cuộc gọi có nhiều liên lạc đến số điện thoại 097.1519.620, K lưu là "A D1". K khai số điện thoại trên là của D1, người nhờ K đi nhận ma túy hộ. Xác minh tại Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội Viettel, xác định: Chủ thuê bao số 0971.519.620 là ông Tòng Văn N, sinh năm 1962, trú tại bản SL, xã NS, huyện DB Đông, tỉnh Điện Biên. Ông Nhân khai nhận không đăng ký và sử dụng số điện thoại 0971.519.620, cũng không quen biết ai là K và D1.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30, lắp sim số 0945.890.432: K sử dụng để liên lạc hàng ngày, không có dữ liệu liên quan đến ma túy.

* Về vật chứng của vụ án gồm: 01 hộp giấy được niêm phong, bên ngoài có 63,7958 gam chất bột màu trắng là ma túy còn lại sau giám định; 01 hộp giấy, bên ngoài có ghi chữ "gửi SĐT: con rẻ 0346407816, cầu Khả Lễ, Bắc Ninh, 79607640"; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 gắn sim 0346.407.816 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30 gắn sim 0945.890.432, Cơ quan điều tra đã chuyển Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh để bảo quản, chờ xử lý theo quy định. Đối với số tiền 500.000 đồng tiền công, K đã trả tiền xe ôm và ăn tiêu cá nhân hết.

Quá trình điều tra, truy tố, Nguyễn Đăng K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 183/CT-VKSBN-P1 ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Đăng K về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: bị cáo có nhiều lần ngồi uống nước cùng đối tượng tên là D1 nhưng không biết địa chỉ cụ thể của D1 ở đâu, khoảng đầu tháng 9/2023 khi bị cáo đang ngồi tại quán nước thuộc địa phận xã ĐP, Yên Phong thì gặp anh D1, sau đó D1 có đặt vấn đề vận chuyển một thùng giấy và trả công là 500.000 đồng. Đến sáng ngày 6/9/2023 khi bị cáo đang nhận thùng giấy từ xe khách tuyến Điện Biên - Quảng Ninh ở nút giao Tây Nam thuộc Khu KL, phường VC, thành phố B để mang về huyện Yên Phong giao cho anh D1 thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Bị cáo không biết bên trong thùng giấy có ma

tuý nên đề nghị HĐXX xem xét lại quá trình điều tra từ khi hỏi cung bị cáo có ghi âm ghi hình thì bị cáo vẫn khai như vậy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố; sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng K phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 250; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Đăng K từ 17 năm đến 18 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/9/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong theo quy định; Tịch thu sung ngân sách 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 kèm 01 sim đã qua sử dụng do liên quan đến hành vi phạm tội; trả lại bị cáo K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30 đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đề nghị truy thu số tiền 500 nghìn đồng là tiền công vận chuyển ma túy mà đối tượng D1 đã trả cho bị cáo K để sung ngân sách nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Đăng K có ý kiến đề nghị HĐXX xem xét lại quá trình điều tra từ khi hỏi cung bị cáo có ghi âm, ghi hình bị cáo đều khai không biết bên trong thùng giấy có ma túy, mức án Viện kiểm sát đề nghị từ 17 đến 18 năm tù đối với bị cáo là nặng.

Luật sư Nguyễn Thị H là người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị HĐXX xem xét làm rõ đối tượng tên là D1 và khi D1 thuê bị cáo K vận chuyển một thùng giấy thì D1 có nói rõ cho K biết bên trong thùng giấy có ma túy không. Luật sư cho rằng Viện kiểm sát buộc tội chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo là không phù hợp nên căn cứ vào khoản 1 Điều 85, khoản 2 Điều 98 và Điều 280 BLTTHS đề nghị trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo K. Trường hợp HĐXX không trả hồ sơ thì đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo K nhất trí với quan điểm bào chữa của luật sư và tiếp tục đề nghị xem xét lời khai của bị cáo từ khi có ghi âm, ghi hình.

Đối đáp với ý kiến của luật sư, đại diện Viện kiểm sát khẳng định quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo trình bày không biết rõ lai lịch địa chỉ cụ thể của đối tượng D1 mà chỉ có số điện thoại của D1, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được D1 là ai.

Quá trình điều tra khi bắt quả tang bị cáo K khai nhận là vận chuyển ma túy thuê, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và vật chứng thu giữ được nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Do vậy, không cần phải trả hồ sơ điều tra bổ sung. Bị cáo có nhân thân xấu, số lượng ma túy bị cáo vận chuyển nhiều, tại phiên tòa bị cáo không thành khẩn khai báo nên Viện kiểm sát giữ nguyên mức hình phạt như đã luận tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đối với hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo trình bày khi vận chuyển thùng giấy cho đối tượng tên là D1 thì bị cáo không biết bên trong thùng giấy có ma túy. Tuy nhiên, căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến và lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 06 giờ 30 phút ngày 06/9/2023, tại khu vực vòng xuyên nút giao Tây Nam thuộc Khu KL, phường VC, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Đăng K có hành vi vận chuyển 73,9894 gam ma túy, loại Heroine cho đối tượng tên D1 (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) từ khu vực nút giao Tây Nam thuộc Khu KL, phường VC, thành phố B về huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và được trả 500.000 đồng tiền công thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an tỉnh Điện Biên và Công an phường VC bắt quả tang. Do vậy, có đủ căn cứ để xét xử bị cáo Nguyễn Đăng K về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều

250 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy. Ma túy còn là nguồn gốc dẫn tới nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX nhận thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, tuy nhiên tại phiên toà hôm nay bị cáo không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu, số lượng ma túy bị cáo vận chuyển nhiều, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để quản lý, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định, vì vậy miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 hộp giấy đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong theo quy định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 kèm 01 sim đã qua sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30 đã qua sử dụng, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo K nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Truy thu số tiền 500 nghìn đồng của bị cáo K là tiền công vận chuyển ma túy mà đối tượng D1 đã trả cho K.

[5]. Về vấn đề liên quan khác:

Đối với người tên D1, do K không biết tên tuổi, lai lịch, địa chỉ cụ thể ở đâu và mối quan hệ với những ai. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với anh Lục Minh G là phụ xe khách được thuê vận chuyển thùng hàng từ Điện Biên đến Bắc Ninh, anh Giang không biết trong thùng hàng chứa ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng K phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 250; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Đăng K 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/9/2023.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tạm giam bị cáo Nguyễn Đăng K 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy niêm phong còn nguyên vẹn, một mặt ghi chữ: Kính gửi Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Bắc Ninh (PC04). Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Đăng K, sinh năm 1990, nơi thường trú: LH, TH, TT, Thanh Hóa vận chuyển trái phép chất ma túy kèm theo KLGD số 1845/KL-KTHS ghi ngày 08/9/2023 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 kèm 01 sim đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đăng K 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A30 đã qua sử dụng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 35/2024 ngày 24/11/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.)

Truy thu của bị cáo Nguyễn Đăng K 500.000 đồng tiền công vận chuyển ma túy để sung ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đăng K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT (PC04); PV06 CA tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hòa